

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2020/HSST.
Ngày 21/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Huy Cầm.

Ông Hoàng Văn Ngân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Thế Trung – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 117/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh S** - Sinh ngày 06/11/1992, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nữ.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 04, phường X, thành phố L, tỉnh L.

Nơi ở: Thôn 03, xã Đ, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê Huy T - Sinh năm 1962 và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1971.

Bị cáo có chồng là Ngô Văn T – Sinh năm 1990 (*Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Hà Nội về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy*). Bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Bị cáo Lê Thanh S bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (*Có mặt*).

Những người bị hại:

1. Chị Trần Thị Bích T – Sinh năm 1988;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn 10, xã Đ, huyện V, tỉnh Y (*Vắng mặt*).

2. Cháu Lê Bảo H – Sinh năm 2017;

Trú tại: Số nhà 126, đường Q, tổ 26, phường K, thành phố L, tỉnh L (*Vắng mặt*).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Bảo H là anh Lê Huy H và chị Đỗ Thị H (*Bố, mẹ đẻ của cháu Lê Bảo H*). Người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thị H là anh Lê Huy H, theo văn bản ủy quyền ngày 03/9/2020. (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Huy H– Sinh năm 1984.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Số nhà 126, đường Q, tổ 26, phường K, thành phố L, tỉnh L (*Vắng mặt*).

Người làm chứng: Ông Lê Huy T (*Có mặt*); anh Ngô Văn T; anh Doãn Quốc V và chị Nguyễn Thị H (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/4/2020, Ngô Văn T (*Là chồng của Lê Thanh S*) đi xe máy chở Lê Thanh S cùng con trai Ngô Gia Bảo, sinh năm 2012 từ xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai về nhà bố đẻ của Lê Thanh S là ông Lê Huy T tại tổ 04, phường X, thành phố L chơi. Khi đi qua cửa hàng bán sữa số nhà 680, đường Hoàng Quốc Việt, thuộc tổ 09, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, Lê Thanh S bảo với Ngô Văn T dừng xe để vào mua sữa cho con. Ngô Văn T và cháu Ngô Gia Bảo ở ngoài đường chờ, Lê Thanh S đi vào bên trong cửa hàng thấy không có người, Lê Thanh S nhìn thấy một chiếc túi xách nữ màu đen có dây đeo bằng sắt để trên một chiếc kệ gần quầy thu tiền, Lê Thanh S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc túi xách nên đi lại gần dùng tay phải cầm chiếc túi xách cho vào trong người rồi đi ra ngoài và bảo Ngô Văn T chờ đi. Trên đường đi, Lê Thanh S nói với Ngô Văn T vừa lấy được một chiếc túi xách trong cửa hàng, Lê Thanh S kiểm tra thấy bên trong chỉ có giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Trần Thị Bích T ngoài ra không có tài sản gì khác. Do không có tài sản gì nên Lê Thanh S bảo với Ngô Văn T quay lại nếu không có người thì mang chiếc túi vào trả, Ngô Văn T đồng ý điều khiển xe quay lại số nhà 680, đường Hoàng Quốc Việt và đứng ngoài đường chờ, Lê Thanh S đi vào trong cửa hàng thấy vẫn không có người và nhìn thấy quầy thu tiền có hai ngăn kéo, Lê Thanh S dùng tay phải mở ngăn kéo ngoài cùng ra thì không thấy có tiền, tiếp tục mở ngăn kéo bên cạnh thì thấy có nhiều tiền, mệnh giá 100.000VNĐ; 200.000VNĐ và 500.000VNĐ, Lê Thanh S dùng hai tay vơ hết số tiền trong ngăn kéo đút vào trong người rồi đi ra ngoài, bảo Ngô Văn T tiếp tục chờ về, Lê Thanh S cũng không trả lại chiếc túi xách. Trên đường đi, Lê Thanh S nói với Ngô Văn T vừa trộm cắp được tiền trong quầy thu ngân và bảo Ngô Văn T dừng lại để kiểm tra xem được bao nhiêu. Sau khi dừng xe Lê Thanh S đếm được 7.300.000VNĐ. Tài sản Lê Thanh S trộm cắp được gồm 01 chiếc

túi xách và số tiền 7.300.000VNĐ. Khoản tiền này Lê Thanh S đã chi tiêu cá nhân hết, Ngô Văn T không được sử dụng.

Kết luận định giá tài sản xác định: 01 túi xách nữ bằng da, màu đen có quai đeo bằng dây sắt, không có nhãn mác, đã qua sử dụng trị giá 84.000VNĐ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Thanh S chiếm đoạt của chị Trần Thị Bích T là 7.384.000VNĐ.

Bị cáo Lê Thanh S thực hiện hành vi Cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/5/2020, Ngô Văn T điều khiển xe máy, biển kiểm soát 24P5 – 0604 chở Lê Thanh S đi vay tiền bạn nhưng không vay được. Trên đường về đến cửa hiệu cắt tóc gội đầu số nhà 126, đường Quy Hóa, tổ 26, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, Lê Thanh S nhìn thấy trước cửa hiệu có biển tuyển nhân viên, Lê Thanh S do mới học nghề làm tóc nên Lê Thanh S nói với Ngô Văn T dừng xe để Lê Thanh S vào xin việc, Ngô Văn T dừng xe ở ngoài đường chờ, Lê Thanh S đi vào trong cửa hàng thấy cháu Lê Bảo H sinh năm 2017 (*Là con của anh Lê Huy H và chị Đỗ Thị H*) đang ngồi một mình dưới đất, hai tay cầm điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu xanh. Quan sát thấy không có ai Lê Thanh S nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại cháu Lê Bảo H đang cầm, Lê Thanh S đi đến phía sau cháu Lê Bảo H, dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại rồi bỏ chạy nhanh ra ngoài lên xe bảo Ngô Văn T chở đi về. Trên đường đi, Lê Thanh S nói với Ngô Văn T vừa lấy được chiếc điện thoại di động của một cháu bé đang cầm chơi trong nhà. Khi đi qua cửa hàng mua bán điện thoại di động Việt Mobile, số nhà 664, đường Điện Biên, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, Lê Thanh S bảo Ngô Văn T dừng xe chờ ở ngoài, còn Lê Thanh S đem chiếc điện thoại vào bán cho anh Doãn Quốc Việt chủ cửa hàng được 2.000.000VNĐ. Số tiền bán được chiếc điện thoại, Lê Thanh S đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Tối ngày 03/5/2020, Lê Thanh S về nhà bố đẻ là ông Lê Huy T kể lại sự việc, sáng ngày 04/5/2020, ông Lê Huy T cùng Lê Thanh S đến cửa hàng của anh Doãn Quốc Việt mua lại chiếc điện thoại di động trên với giá 2.500.000VNĐ. Sau đó, ông Lê Huy T đem chiếc điện thoại trên đến trả cho anh Lê Huy Hnhưng anh Lê Huy Hkhông nhận. Do sợ bị bắt giữ nên Lê Thanh S và Ngô Văn T bỏ xuống Hà Nội. Sau khi xuống Hà Nội, Ngô Văn T bị Công an Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội bắt giữ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 13/5/2020, do không có tiền chi tiêu Lê Thanh S đem chiếc điện thoại cướp giật được đến cửa hàng cầm đồ số 115, đường Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội cầm cố cho chị Nguyễn Thị Hậu được 2.300.000VNĐ Lê Thanh S đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Sau khi mua được chiếc điện thoại chị Nguyễn Thị Hậu đã bán chiếc điện thoại cho một người lạ không biết tên và địa chỉ, nên không thu hồi được chiếc điện thoại Lê Thanh S đã bán cho chị Nguyễn Thị Hậu.

Kết luận định giá tài sản đã xác định: 01 điện thoại Sam sung GlaxyA9, màu xanh loại 128G, Lê Thanh S cướp giật của cháu Lê Bảo H có trị giá là 4.000.000VNĐ.

Ngày 03/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai bắt tạm giam đối với Lê Thanh S.

Bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tội "*Cướp giật tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 171; điểm h, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng điểm a, khoản 1, điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Lê Thanh S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lê Thanh S phải trả lại cho chị Trần Thị Bích T số tiền đã chiếm đoạt 7.300.000VNĐ (*Bảy triệu ba trăm nghìn đồng*). Buộc bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Huy Giá trị chiếc điện thoại Samsung GalaxyA9 màu xanh loại 128G số tiền là 4.000.000VNĐ (*Bốn triệu đồng*).

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh S không có ý kiến tranh luận với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Ngày 19/4/2020 bị cáo Lê Thanh S khi đi vào cửa hàng bán sữa, số nhà 680, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 09, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai để mua sữa cho con, bị cáo Lê Thanh S lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Trần Thị Bích T, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị Bích T 01 chiếc túi xách nữ màu đen có dây đeo bằng sắt trị giá 84.000VNĐ và số tiền 7.300.000VNĐ. Hành vi của bị cáo Lê Thanh S đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đến ngày 03/5/2020, bị cáo Lê Thanh S khi đi vào cửa hiệu cắt tóc gội đầu số nhà 126, đường Q, tổ 26, phường K, thành phố L, để xin việc làm, nhưng khi vào trong cửa hiệu không có người lớn chỉ có cháu Lê Bảo H, sinh ngày 23/5/2017 đang ngồi một mình cầm điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A9, màu xanh trên tay. Bị cáo Lê Thanh S nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại cháu Lê Bảo H đang cầm, bị cáo đã tiến lại gần cháu Lê Bảo H, dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại rồi nhanh chóng bỏ chạy ra ngoài lên xe bảo Ngô Văn T chở đi về. Chiếc điện thoại Samsung Galaxy A9 có trị giá là 4.000.000VNĐ. Hành vi của bị cáo Lê Thanh S đã phạm vào tội “*Cướp giật tài sản*” với tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tạo ra dư luận xấu trong xã hội. Bản thân bị cáo Lê Thanh S là đối tượng nghiện chất ma túy, vì cần có tiền để sử dụng ma túy, bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo Lê Thanh S cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh S đã thật thà khai báo, phạm tội gây thiệt hại về tài sản không lớn. Ngoài ra bị cáo Lê Thanh S có ông nội là ông Lê Huy P được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và bà nội là bà Vũ Thị A được Nhà nước tặng thưởng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Vì vậy cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo, theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này có các đối tượng: Đối với anh Ngô Văn T là chồng của bị cáo Lê Thanh S, quá trình điều tra đã xác định việc Lê Thanh S trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản anh Ngô Văn T không được bàn bạc, không tham gia. Chỉ sau khi Lê Thanh S thực hiện xong hành vi phạm tội thì anh Ngô Văn T mới được Lê Thanh S nói cho biết, tài sản do Lê Thanh S phạm tội mà có Lê Thanh

S bán lấy tiền sử dụng để chi tiêu cá nhân, anh Ngô Văn T không liên quan và không được Lê Thanh S chia cho khoản tiền này. Đối với các tội phạm mà bị cáo Lê Thanh S thực hiện là tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Cướp giật tài sản*” không thuộc trường hợp xử lý hình sự đối với Ngô Văn T về tội “*Không tố giác tội phạm*”. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai không xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với anh Doãn Quốc V, chị Nguyễn Thị H là người đã mua chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A9 của bị cáo Lê Thanh S nhưng anh Doãn Quốc V và chị Nguyễn Thị H không biết tài sản do phạm tội mà có, việc mua bán hoàn toàn ngay tình. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai không đề xử lý.

Hội đồng xét xử xét thấy là đúng quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý đối với Ngô Văn T, Doãn Quốc V và Nguyễn Thị H trong vụ án này.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lê Thanh S là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Hành vi của bị cáo Lê Thanh S chiếm đoạt của chị Trần Thị Bích T 01 chiếc túi xách nữ màu đen có dây đeo bằng sắt trị giá 84.000VNĐ và số tiền 7.300.000VNĐ. Chiếm đoạt tài sản của cháu Lê Bảo H 01 chiếc điện thoại Samsung GlaxyaA9 màu xanh loại 128G, do anh Lê Huy Hgiaio cho cháu Lê Bảo H sử dụng trị giá 4.000.000VNĐ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho chị Trần Thị Bích T 01 chiếc túi xách nữ màu đen có dây đeo bằng sắt, số tiền 7.300.000VNĐ bị cáo Lê Thanh S đã chi tiêu cá nhân hết, chiếc điện thoại của anh Lê Huy Hcũng không thu hồi lại được.

Chị Trần Thị Bích T yêu cầu bị cáo Lê Thanh S phải hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt 7.300.000VNĐ;

Anh Lê Huy Hyêu cầu bị cáo Lê Thanh S bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động đã chiếm đoạt số tiền là 4.000.000VNĐ.

Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bị hại chị Trần Thị Bích Thủy và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Huy H là có căn cứ, do đó cần buộc bị cáo Lê Thanh S phải có nghĩa vụ trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại và bồi thường thiệt hại giá trị tài sản đã chiếm đoạt cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, là phù hợp với Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Lê Thanh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm h, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 08 (*Tám*) tháng tù.

Căn cứ vào điểm g, khoản 2, Điều 171; điểm h, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 03 (Ba) năm tù.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Thanh S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (Ba) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 03/9/2020.

Về tránh nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự

+ Buộc bị cáo Lê Thanh S phải trả lại cho chị Trần Thị Bích T số tiền đã chiếm đoạt 7.300.000VNĐ (*Bảy triệu ba trăm nghìn đồng*).

+ Buộc bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Huy H giá trị chiếc điện thoại Samsung GlaxyA9 màu xanh loại 128G số tiền là 4.000.000VNĐ (*Bốn triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại chị Trần Thị Bích T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Huy H có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo Lê Thanh S không thi hành xong khoản tiền phải hoàn trả và khoản tiền phải bồi thường, thì hàng tháng bị cáo Lê Thanh S còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và 565.000VNĐ (*Năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7. Điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Trần Thị Bích T; người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Lê Bảo H và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Huy H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai;
- THA dân sự;
- CA thành phố Lào Cai (02);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; bị hại; ĐDHP của bị hại
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA;

Bùi Ngọc Thanh

- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư Pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Huy Cẩm Hoàng Văn Ngân

Bùi Ngọc Thanh

